

Số: 27/BC-UBND

TT Cẩm Giang, ngày 08 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022
Phương hướng nhiệm vụ thu - chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2022
(Trình kỳ họp thứ tư HĐND thị trấn nhiệm kỳ 2021 – 2026)

Thực hiện quyết định số 5666/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2020 của UBND Huyện Cẩm Giàng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch thu, chi ngân sách năm 2021 cho UBND thị trấn Cẩm Giang;

Thực hiện nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 13/01/2022 kỳ họp thứ 3 HĐND Thị trấn nhiệm kỳ 2016 - 2021 Về việc phân bổ, thực hiện kế hoạch thu - chi ngân sách năm 2022;

Ủy ban nhân dân thị trấn Cẩm Giang báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

Kết quả thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022

I. THU NGÂN SÁCH QUA KHO BẠC

	KH giao đầu năm	Thực hiện năm 6T đầu năm	Đạt(%)
CÁC KHOẢN THU HƯỞNG 100%	237,000,000	39,520,000	16.68
Thu Phí và lệ phí	40,000,000	17,770,000	44.43
Thu Công điện và HLCS	137,000,000		-
Thu khác	60,000,000	15,000,000	25.00
Thu phạt, thu khác theo quy định		6,750,000	
CÁC KHOẢN THU PHÂN CHIA THEO TỶ LỆ %	8,590,000,000	151,853,400	1.8
Thu thuế sử dụng đất phi NN	115,000,000		-
Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ KD	25,000,000	27,900,000	111.60
Lệ phí trước bạ nhà đất	400,000,000	48,294,913	12.07
Thuế thu nhập cá nhân	15,000,000	10,727,899	71.52
Thuế giá trị gia tăng	35,000,000	19,390,588	55.40
Thu tiền sử dụng đất ở	8,000,000,000	45,540,000	0.57

THU CHUYỂN NGUỒN	132,404,552	132,404,552	
Trong đó: Tiền để Cải cách lương	85,064,000	85,064,000	
Chi Thường xuyên	47,340,552	47,340,552	
THU BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	5,323,633,000	3,519,920,000	66
Thu bổ sung cân đối ngân sách	2,973,875,000	2,000,000,000	67.25
Trong đó: KP mua sắm CSVC (bàn ghế các KDC)	150,000,000	150,000,000	
KP lương, phụ cấp, và hoạt động TX	2,823,875,000	1,850,000,000	
Thu bổ sung có mục tiêu.	2,349,758,000	1,519,920,000	64.68
Trong đó: Trang phục, cấp đại biểu HĐND	49,000,000	49,000,000	100
Đại hội các chi bộ	41,000,000		
Đại hội CCB và đoàn TN	30,000,000	30,000,000	100
Kinh phí cấp bổ sung CSVC và xử lý VSMT	200,000,000	200,000,000	100
Kinh phí bổ sung mua bàn ghế các khu dân cư	200,000,000	200,000,000	100
Các khoản chi theo luật dân quân	205,650,000	205,650,000	100
Phụ cấp KCT cấp Thị trấn, các khu DC, đoàn thể	1,624,108,000	835,270,000	51
Cộng thu 6 tháng đầu năm 2022	14,150,633,000	3,836,532,593	27.11

II. CHI NGÂN SÁCH QUA KHO BẠC

1. Chi hoạt động thường xuyên

TT	Nội dung	Dự toán giao	Thực hiện	Đạt %
1	Chi hoạt động HĐND	476,591,000	216,815,230	45.49
	Trong đó: Chi Lương, PC và các khoản đóng góp BH XH, BHYT, CD	319,891,000	150,155,230	46.94
	Chi hoạt động thường xuyên	156,700,000	66,660,000	4.54
2	Chi hoạt động UBND	2,878,390,000	2,143,419,109	74.47
	Trong đó: Chi Lương, PC, các khoản đóng góp BHXH, BHYT, CD	1,706,705,000	798,255,416	46.77
	Chi xử lý VSMT	300,000,000	500,000,000	166.67
	Chi mua sắm bàn ghế nhà VH các khu DC	150,000,000	357,200,000	238.13
	Chi hoạt động thường xuyên	721,685,000	487,963,693	67.61
3	Chi khối Đảng	652,522,000	292,932,813	44.89

	Trong đó: Chi Lương, PC, các khoản đóng góp BH,	492,522,000	248,645,813	50.48
	Chi hoạt động thường xuyên	160,000,000	44,287,000	27.68
4	Chi Mặt trận tổ Quốc	342,842,000	182,604,524	53.26
	Trong đó: Chi Lương, PC và các khoản đóng góp BH	251,842,000	150,794,524	59.88
	Chi hoạt động thường xuyên	91,000,000	31,810,000	34.96
5	Chi Đoàn thanh niên	165,190,000	99,441,490	60.20
	Trong đó: Chi Lương, PC, các khoản đóng góp BH	123,590,000	61,311,490	49.61
	Chi hoạt động thường xuyên	41,600,000	38,130,000	91.66
TT	Nội dung	Dự toán	Thực hiện	Đạt %
6	Chi Hội liên hiệp Phụ nữ	144,334,000	70,493,749	48.84
	Trong đó: Chi Lương, PC, các khoản đóng góp BH	123,734,000	60,693,749	49.05
	Chi hoạt động thường xuyên	20,600,000	9,800,000	47.57
7	Chi Hội nông dân	153,976,000	82,640,306	53.67
	Trong đó: Chi Lương, PC và các khoản đóng góp BH	133,376,000	67,186,306	50.37
	Chi hoạt động	20,600,000	15,454,000	75.02
8	Chi Hội Cựu chiến binh	163,752,000	94,976,600	58.00
	Trong đó: Chi Lương, PC và các khoản đóng góp BH	128,152,000	63,966,600	49.91
	Chi hoạt động thường xuyên	35,600,000	31,010,000	87.11
9	Chi ngành Công an	104,441,000	33,067,950	31.66
	Trong đó: Chi Lương, PC và các khoản đóng góp BH	65,441,000	33,067,950	50.53
	Chi hoạt động thường xuyên	39,000,000		0.00
10	Chi ngành Quân sự	493,595,000	319,358,013	64.70
	Trong đó: Chi Lương, PC và các khoản đóng góp BH	254,595,000	125,850,013	49.43
	Chi hoạt động thường xuyên	239,000,000	193,508,000	80.97
11	Chi Sự nghiệp XH, phụ cấp hưu xã	380,000,000	222,744,000	58.62
	Trong đó: Chi Lương, PC và các khoản đóng góp BH	326,000,000	162,744,000	49.92
	Chi hoạt động thường xuyên	54,000,000	60,000,000	111.11

12	Chi hoạt động TX sự nghiệp VHTT	48,000,000	9,000,000	18.75
13	Chi hoạt động TX Đài truyền thanh	20,000,000	-	0
14	Chi hoạt động TX Sự nghiệp TDTT	20,000,000	26,850,000	134.25
15	Chi hoạt động công tác Địa chính GT-TL	30,000,000		0.00
	Cộng chi	6,073,633,000	3,794,343,784	2.236

2/ Chi đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn đấu giá đất (trả nợ XDCB)

TT	Nội dung	DT giao	Thực hiện	Tỷ lệ
1	Trả nợ NLH 1T2P(GD 1) trường MN TT Cẩm Giàng	500,000,000		0.00
2	Trả nợ nâng tầng NLH 1T2P trường MN TT Cẩm Giàng	600,000,000		
3	Trả nợ NLH 2T6P(mongsT) trường tiểu học Kim Giang	300,000,000		
4	Trả nợ NLH 3T6P trường tiểu học TT Cẩm Giàng	700,000,000		
5	Trả nợ NLH bộ môn 2T6P trường THCS TT Cẩm Giàng	1,500,000,000		
6	Trả nợ CT đường vào trường THCS TT Cẩm Giàng	400,000,000		
7	Xây mới NLH 2T6P, các hạng mục phụ trợ trường MN trung tâm TT Cẩm Giàng	1,000,000,000		
8	Xây mới NLH 3T9P, các hạng mục phụ trợ trường tiểu học trung tâm TT Cẩm Giàng	1,000,000,000		
9	Xây mới trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND, UBND TT Cẩm Giàng	2,000,000,000		
	CỘNG	8,000,000,000	-	

Tổng thu 6 tháng đầu năm 2022: 3,836,532,593đ

Tổng chi 6 tháng đầu năm 2022: 3,794,343,784 đ

Cân đối còn dư tại KBNN là: 42,188,809đ

III. HOẠT ĐỘNG TIỀN GỬI KHÁC (CHI HỘ) TẠI KHO BẠC

1. Phần thu

TT	Nội dung	Tiền	Ghi chú
1	Thu chuyển nguồn từ năm trước tiền XD công trình Trường tiểu học	150,417,409	
2	Thu chuyển nguồn tiền điện hộ CS Quý 4 /2021	5,207,600	
3	Thu chuyển nguồn tiền điện hộ nghèo Quý 4 /2021	6,814,200	

4	Thu chuyển nguồn tiền đền bù khi NN thu hồi	1,360,000	
5	Thu hỗ trợ đền bù khi NN thu hồi thực hiện DA điểm DC số 5 khu La B	41,360,000	
6	Thu hỗ trợ Tiền điện hộ nghèo Q1/2022	7,811,400	
7	Thu hỗ trợ tiền điện hộ CS Q1/2022 + truy lĩnh Q4/2021	2,382,200	
8	Thu hỗ trợ tiền trực chẩn dân sinh qua đường sắt năm 2022	72,000,000	
Tổng thu TX từ tài khoản TG khác 6 tháng đầu năm		287,352,809	

2. Phần chi

TT	Nội dung	Tiền	Ghi chú
1	Trả tiền điện hộ nghèo và hộ chính sách Q4/2021	12,021,800	
2	Trả tiền điện hộ nghèo Q1/2022	7,811,400	
3	Trả tiền điện hộ CS Q1/2022 + truy lĩnh Q4/2021	2,382,200	
4	Trả tiền trực chẩn dân sinh qua đường sắt 6T đầu năm 2022	36,000,000	
	Tổng chi từ TX từ tài khoản TG khác 6 tháng đầu năm	58,215,400	

3/ Cân đối: Thu -chi (tiền gửi khác tại kho bạc)

Tổng Thu 6T đầu năm 2022: 287.352.809đ

Tổng Chi 6T đầu năm 2022: 58.215.400đ

Cân đối Số dư còn tại KB: 229.215.409đ

* ĐÁNH GIÁ CHUNG

+ Phần Thu: 6 tháng đầu năm 2022 UBND Thị Trấn Cẩm Giàng có một số khoản thu chưa đạt kế hoạch 50% như phí, lệ phí, thuế thu nhập cá nhân, và thuế giá trị gia tăng. Riêng khoản thu khác đạt tỷ lệ quá thấp. Khoản thu lệ phí trực bạ nhà đất đạt (11%) do địa phương chưa thu được từ nguồn đấu giá đất ở nên khoản thu này khó thực hiện.

Còn lại một số khoản thu như hoa lợi công sản, thu khác, thuế đất phi NN chưa đạt kế hoạch do địa phương xây dựng phương án thu vào tháng 7 (các khoản thu này báo cáo ở kỳ họp sau).

Khoản thu từ đấu giá đất ở, chưa thực hiện được nguyên nhân thủ tục các bước tại địa phương đã xong và gửi lên cấp trên chờ phê duyệt.

+ Phần chi: 6 tháng đầu năm UBND Thị Trấn chủ yếu chi các khoản lương phụ cấp, các khoản đóng góp và mua sắm cơ sở vật chất bàn ghế nhà văn hoá các khu dân cư theo dự toán đầu năm được cấp và các hoạt động thường xuyên theo chỉ đạo cấp trên như đại hội đoàn TN, đại hội hội cựu chiến binh, huấn luyện quân sự. Các khoản chi cơ bản đảm bảo tiết kiệm, đúng quy định.

PHẦN THỨ HAI

Phương hướng giải pháp nhiệm vụ thu-chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2022

Căn cứ quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch thu - chi của UBND Huyện Cẩm Giàng cho UBND TT Cẩm Giàng. UBND Thị Trấn chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các đơn vị chi làm tốt một số nội dung sau:

1/ Bộ phận chuyên môn xây dựng phương án thu và tổ chức cùng các khu dân cư tiến hành thu các khoản thu để nộp tiền vào ngân sách đảm bảo kế hoạch giao thu của UBND Huyện.

2/ Rà soát các hộ gia đình còn nợ các quỹ của nhà nước và của địa phương như thuế đất phi NN, quỹ phòng chống thiên tai và các hộ hợp đồng đầu thầu hoa lợi công sản đã được ký kết với UBND Thị Trấn.

3/ Các ban ngành, đoàn thể, các thôn, tuyên truyền, động viên các hộ còn nợ tạo điều kiện thanh toán để nộp ngân sách.

4/ Tiếp tục phối hợp với cấp trên hoàn thiện hồ sơ thu hồi đất các bước còn lại để sớm thực hiện đấu giá đất ở.

5/ Căn cứ dự toán giao đầu năm, kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm. Các đơn vị chi, các ngành, đoàn thể chủ động, căn cứ dự toán còn lại 6 tháng cuối năm của đơn vị mình xây dựng nội dung, dự toán chi đảm bảo tiết kiệm, đúng nội dung theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ giải pháp 6 tháng cuối năm 2022 trình kỳ họp thứ 4 HĐND Thị Trấn Nhiệm kỳ 2021 - 2026

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND, TT MTTQ thị trấn;
- Lãnh đạo UBND thị trấn;
- Các ban, ngành, đoàn thể thị trấn;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Đường